

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

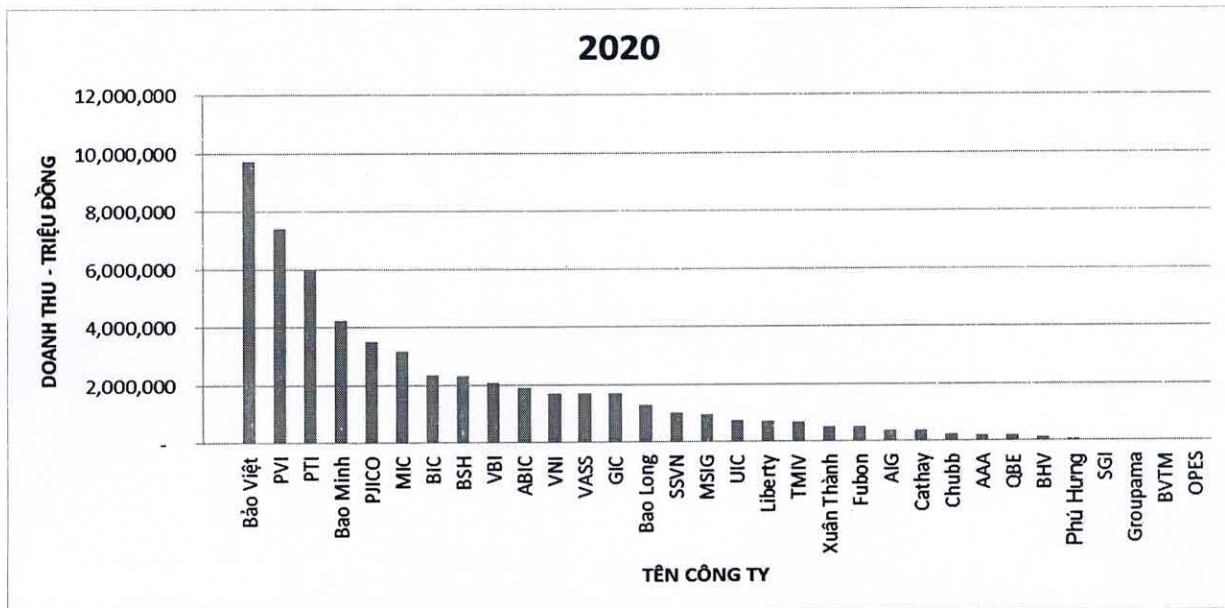
V/v Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Thay mặt Ban Điều hành Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh (Bảo Minh), trên cơ sở số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, Tổng Giám đốc (TGD) trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 với một số nội dung chính dưới đây:

I. TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM

- Theo số liệu mới nhất của HHHH, doanh thu phí bảo hiểm gốc của các DNBH phi nhân thọ năm 2020 đạt 55.663 tỷ đồng, tăng trưởng 5,34%. Với doanh thu phí bảo hiểm gốc thực hiện là 4.295 tỷ đồng, Bảo Minh đạt tốc độ tăng trưởng 10,9%, cao gấp đôi so với tỷ lệ tăng trung bình của thị trường.
- Xét về thị phần bảo hiểm phi nhân thọ, Bảo Minh chiếm 7,63% thị phần, đứng thứ 4 trên thị trường, sau Bảo Việt, PVI và PTI:



II. TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2020 CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 2020 đã được ĐHĐCĐ thông qua

Căn cứ kết quả kiểm toán BCTC năm 2020, Bảo Minh đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch 2020 đã được ĐHĐCĐ thông qua:

Bảng 1: Kết quả kinh doanh đến 2020 so với năm 2018

STT	Chỉ tiêu	KH 2020	TH 2020	TH 2019	(%)/KH 2020	(%) cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	4.592.902	5.024.910	4.592.902	109,4%	109,4%
1.1	- Phí bảo hiểm gốc	3.874.338	4.295.332	3.874.338	110,9%	110,9%
1.2	- Phí nhận tái bảo hiểm	501.232	469.919	501.232	93,8%	93,8%
1.3	- Doanh thu HĐ Tài chính	217.331	259.660	217.331	119,5%	119,5%
2	Doanh thu thuần HĐ KDBH	3.244.152	3.588.020	3.244.152	110,6%	110,6%
3	Tổng chi HĐ KHBH	3.223.084	3.635.968	3.223.084	112,8%	112,8%
3.1	- Tổng chi bồi thường BH (TNGL)	1.254.485	1.218.188	1.254.485	97,1%	97,1%
3.2	- Chi phí khai thác HĐ KDBH	1.955.159	2.381.072	1.955.159	121,8%	121,8%
3.3	- Dự phòng dao động lớn	13.440	36.708	13.440	273,1%	273,1%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	121.247	122.165	121.247	100,8%	100,8%
5	Lợi nhuận thuần từ KDBH	85.468	33.443	85.468	39,1%	39,1%
5	Lợi nhuận hoạt động tài chính	84.793	61.270	84.793	72,3%	72,3%
6	Tổng LN kế toán trước thuế	220.631	233.211	220.631	105,7%	105,7%

2. Doanh thu

Trong bối cảnh tình hình kinh tế Việt Nam và kinh tế thế giới chịu nhiều ảnh hưởng của dịch Covid-19, không ít các nghiệp vụ của Bảo Minh chịu tác động của của dịch Covid-19 như BH Du lịch, BH hàng hóa vận chuyển, BH dịch vụ vận tải... đã ảnh hưởng không ít đến việc thực hiện doanh thu của các công ty thành viên, các Ban nghiệp vụ.

Trước bối cảnh đó và từ yêu cầu chỉ tiêu kế hoạch đề ra của HĐQT, BDH đã chỉ đạo các Ban nghiệp vụ, các Công ty thành viên nỗ lực phấn đấu, vượt qua những thách thức để hoàn kế hoạch về doanh thu, tháo gỡ những khó khăn kịp thời, hỗ trợ chi phí để đẩy mạnh doanh thu các nghiệp vụ có hiệu quả... Kết quả năm 2020, Bảo Minh đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế đều tăng trưởng khá cao so với năm 2019. Bảo Minh chính thức vượt ngưỡng **5.000 tỷ** doanh thu.

Kết quả này là rất đáng mừng và đầy khích lệ đối với tinh thần CBCNV của Bảo Minh.

Tổng doanh thu năm 2020 là 5.025 tỷ đồng, đạt 109,4% so với kế hoạch và tăng trưởng 9,4% so năm trước, trong đó:

- Doanh thu phí bảo hiểm gốc là: 4.295 tỷ đồng đạt 110,9% so KH;
- Doanh thu nhận tái: 470 tỷ đồng đạt 93,8% so KH;
- Doanh thu hoạt động tài chính: 260 tỷ đồng đạt 119,5% so KH;

Tình hình thực hiện kế hoạch doanh thu của các mảng nghiệp vụ:

✚ **Ban Tài sản Kỹ Thuật:**



Doanh thu tiếp tục tăng trưởng 7,27% so với năm 2019, trong đó:

- + BH cháy nổ vẫn là nghiệp vụ chiếm thị phần cao nhất của Bảo Minh, tiếp tăng trưởng tốt và mang về thêm cho Bảo Minh 69,2 tỷ doanh thu, tiếp theo là các nghiệp vụ BH thiệt hại kinh doanh, trách nhiệm, tín dụng.
- + BH tài sản và thiệt hại mất khá nhiều trong thu, trong đó chủ yếu là BH XDLD do cạnh tranh khốc liệt của thị trường, việc giảm phí phi kỹ thuật, vi phạm biểu phí bắt buộc vẫn diễn ra phổ biến.

✚ Ban Bảo hiểm Con người:

- + Nhóm BHCN dù có tăng trưởng so 6,29% với năm 2019 cùng kỳ, tuy nhiên chưa đạt với kỳ vọng, nguyên nhân chủ yếu do ảnh dịch Covid-19 là BH Du Lịch giảm từ 51 năm 2019 xuống chỉ còn 13 tỷ; BH Học sinh giảm 24 tỷ so với cùng kỳ do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và phần nào từ thay đổi chính sách của ngành giáo dục tại một số địa phương.
- + BH chăm sóc sức khỏe tiếp tục là mảng chủ đạo, chiếm 43% doanh thu BHCN, tăng 53 tỷ so với năm 2019.

✚ Ban Bảo hiểm Hàng hải:

Doanh thu sụt giảm mạnh cả nghiệp vụ tàu cá và nhóm nghiệp vụ còn lại:

- + Nhóm BH Hàng hóa sụt giảm mạnh hơn 29 tỷ, BH Tàu biển giảm 4,6 tỷ do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và cạnh tranh mạnh về phí trên thị trường.
- + Nhóm tàu ven biển và tàu sông có tăng trưởng nhưng cũng chỉ mang về thêm 2,1 tỷ so với năm 2019.
- + Nhóm tàu cá thông thường cũng chỉ tăng 7,2 tỷ, không bù đắp được sự sụt giảm của tàu cá Nghị định 67.

✚ Ban Xe cơ giới:

Doanh thu tăng trưởng 4,16% so với năm 2019, trong đó:

- + BH xe gắn máy: tăng 20,1 tỷ đồng, chủ yếu do hưởng lợi từ chính sách của Nhà nước đối với BH bắt buộc xe gắn máy.
- + BH xe ô tô: tăng nhẹ so với cùng kỳ và mang về thêm 13,8 tỷ doanh thu.

✚ Ban Phát triển Kinh doanh:

Doanh thu từ dịch vụ Home Credit, HDSS đều tăng trưởng rất mạnh: Home Credit tăng 125 tỷ, HDSS tăng 162 tỷ, là nguyên nhân chính đóng góp cho tăng trưởng doanh thu năm 2020 của TCTY.

✚ Nhận tái:

Doanh thu thực hiện chỉ bằng 93,8% so với cùng kỳ. Đây là lần đầu tiên trong nhiều năm trở lại đây, doanh thu Nhận tái không có tăng trưởng. Nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên giảm sút nhận tái từ nước ngoài.

✚ Đầu tư: (bao gồm HDTC khác)

Tăng trưởng 119,64% so với năm trước, nguyên nhân chủ yếu là việc tăng cổ tức nhận được từ UIC và Vinare.

3. Bồi thường

- Tỷ lệ BT giữ lại/doanh thu thuần là 34,1%, giảm nhanh so với tỷ lệ 38,7% của năm 2019, tỷ lệ bồi thường trên doanh thu cũng giảm so với đầu năm.
- BH Xe cơ giới có tỷ lệ BT giảm từ 54% năm 2019 xuống còn 46% là tín hiệu tốt trong việc kiểm soát rủi ro của nghiệp vụ này.
- Nhóm tàu cá 67 tiếp tục ảnh hưởng xấu đến KQKD do tình hình khai thác vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên BT thuộc trách nhiệm năm trước vẫn tiếp tục phát sinh dẫn đến tỷ lệ bồi thường rất cao.

4. Dự phòng nghiệp vụ

Bảng 2: Quỹ dự phòng nghiệp vụ

Quỹ dự phòng nghiệp vụ	Năm 2020	Năm 2018	Tăng/giảm
1. Dự phòng phí	1.067.430	984.602	82.828
2. Dự phòng bồi thường	351.805	266.355	85.451
3. Dự phòng dao động lớn	127.900	91.191	36.708
Tổng cộng	1.547.135	1.342.148	204.987

Các khoản mục dự phòng nghiệp vụ đều tăng nhanh, trong đó dự phòng dao động cũng tăng mạnh, góp phần tăng an toàn tài chính cho Bảo Minh.

5. Tình hình công nợ và trích lập DPNKD

Khoản mục	Mã số	31/12/2020	31/12/2019	Tăng/Giảm
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	1.100.182	1.128.924	-28.742
1. Phải thu của khách hàng	131	1.156.366	1.075.197	81.168
2. Trả trước cho người bán	132	7.956	5.220	2.736
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133	0	0	-
4. Các khoản phải thu khác	135	298.708	304.106	-5.399
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	-362.848	-255.600	-107.247

- Phải thu khách hàng: tăng 81 tỷ so với đầu năm, chủ yếu do khoản doanh thu của HC, HD được ghi nhận vào tại thời điểm cuối năm, chưa kịp đối soát để khách hàng

thanh toán, các khoản nợ khác có xu hướng giảm do TCTY tăng cường công tác quản lý thu hồi công nợ.

- Trong năm, TCTY cũng đã trích lập đầy đủ DPNKD các khoản nợ phải thu khác, phải thu đòi tái bảo hiểm quá hạn theo quy định.

6. Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm

- Tổng chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm năm 2020 bao gồm: chi phí hoa hồng, chi phí khai thác, chi bán hàng, quản lý tại các công ty thành viên là: 2.381 tỷ đồng, tăng 21,8% so với năm trước.
- Hầu hết các khoản mục trong nhóm chi phí này đều gắn liền với doanh thu như: lương doanh thu, chi hoa hồng, chi phí khai thác, chi tiếp khách giao dịch (công ty thành viên)... do đó sẽ biến động theo doanh thu, tuy nhiên do tỷ trọng doanh thu của các nghiệp vụ có chi phí khai thác cao làm cho tỷ lệ chi phí của khoản mục này có tốc độ tăng nhanh hơn tốc độ tăng doanh thu.

7. Chi phí quản lý

- Chi quản lý chung tại trụ sở chính năm 2020 là 122 tỷ đồng, sắp xỉ năm trước. Các khoản mục tăng chủ yếu là lương doanh thu, chi phí CNTT, chi giao dịch tiếp khách...

8. Hoạt động tài chính

- Tổng doanh thu HĐTC đạt 260 tỷ đồng đạt 119,64% so KH. Lợi nhuận HĐTC đạt 198 tỷ đồng, bằng 150% so với kế hoạch.
- Các nguyên nhân chủ yếu do tăng thu cổ tức từ UIC và Vinare như đã nêu ở trên. Ngoài ra, do thị trường chứng khoán diễn biến tích cực nên dự phòng giá chứng khoán được hoàn nhập so với đầu năm là 30 tỷ.

9. Lợi nhuận trước thuế

Lợi nhuận trước thuế 2020 tiếp tục bảo đảm kế hoạch giao của ĐHĐCĐ, đạt 233,2 tỷ đồng, bằng 105,7% so với kế hoạch năm.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021

1. Đẩy mạnh công tác sản phẩm, dịch vụ BH:

- Chú trọng vào các giải pháp phát triển doanh thu: cải tiến chất lượng dịch vụ bảo hiểm: từ khâu bán hàng đến khâu giải quyết bồi thường, chăm sóc khách hàng; nghiên cứu phát triển các nhóm sản phẩm mới; triển khai đến từng nghiệp vụ cụ thể.
- Đa dạng hóa, tăng cường các kênh khai thác: bancassurance, online, môi giới, đại lý...
- Chuẩn hóa các quy định, quy trình về khai thác, bồi thường; tăng phân cấp cho các đơn vị thành viên nhằm chủ động khai thác hiệu quả.
- Tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng, đội ngũ cán bộ khai thác.

- Tập trung vào giải pháp phát triển doanh thu đối với các Nhóm nghiệp bảo hiểm con người, XCG là những nhóm có nhiều tiềm năng hợp tác bán lẻ thông qua các đối tác.

2. Tăng cường áp dụng CNTT hỗ trợ khai thác, quản lý:

- Hoàn tất triển khai phần mềm PREMIA, nhanh chóng đưa vào vận hành để hỗ trợ công tác khai thác, bồi thường, quản lý khách hàng.

Năng cấp các ứng dụng *tructuyen.baominh.vn* và *cnbh.baominh.vn* để có thể kết nối với các ứng dụng của đối tác Insurtech, Broker, Banccas... nhằm nắm bắt cơ hội, tăng chất lượng, hiệu quả khai thác bảo hiểm.

- Nâng cấp hệ thống lõi bảo hiểm và chương trình in đơn đáp ứng với nhu cầu giao tiếp với các ứng dụng khác, tạo bước đệm cho quá trình chuyển đổi số theo chiến lược phát triển CNTT.
- Tăng cường công tác vận hành và an toàn thông tin, bảo đảm hệ thống vận hành tốt, khắc phục sự cố nhanh chóng và bảo mật thông tin.

3. Công tác tài chính kế toán:

- Phối hợp với Ban IT để tăng cường áp dụng CNTT vào công tác kế toán, phản ánh số liệu kinh doanh nhanh chóng, kịp thời.
- Phân tích tình hình kinh doanh của các đơn vị, nghiệp vụ theo yêu cầu quản lý, kiểm soát chi tiêu hiệu quả.
- Ban hành các văn bản quy định về tài chính, kế toán, quản lý công nợ. Quản lý tốt hơn nữa công tác thu hồi nợ, xử lý nợ xấu.

4. Công tác tổ chức nhân sự:

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết của HĐQT và chỉ đạo của Ban điều hành về tái cấu trúc tại Trụ sở chính Tổng công ty và các công ty thành viên. Thu thập thông tin, đánh giá tiềm năng thị trường để lập luận chứng chuẩn bị thành lập thêm công ty thành viên Bảo Minh tại các địa bàn trọng tâm tại các thành phố lớn trình Ban Điều hành phê duyệt.
- Lập và trình Ban điều hành phê duyệt kế hoạch quy hoạch nguồn cán bộ quản lý các Ban/Phòng/Trung tâm Trụ sở chính và công ty thành viên. Căn cứ trên số liệu kinh doanh trong nhiều năm và thực trạng tại mỗi đơn vị, để thực hiện đánh giá năng lực quản lý, điều hành kinh doanh của Giám đốc công ty thành viên và lập kế hoạch thay thế, kiện toàn nếu xét thấy năng lực cán bộ hạn chế, không hoàn thành nhiệm vụ.
- Đẩy mạnh thực hiện công tác đánh giá NSLĐ, tuyển dụng và sắp xếp lại nhân sự để nâng cao hiệu quả hoạt động các Ban/Phòng/Trung tâm Trụ sở chính; Thực hiện chính sách đãi ngộ phù hợp đối với các nhân sự thuộc diện quy hoạch và nắm những vị trí công việc trọng yếu.

- Đề xuất chính sách hỗ trợ lương để đơn vị thành viên tuyển dụng lực lượng khai thác viên mới nhằm đáp ứng nhu cầu tăng trưởng doanh thu của toàn hệ thống.
- Đề xuất phương án chi trả lương, thưởng tại Trụ sở chính trình Ban Điều hành phê duyệt nhằm khuyến khích cán bộ tại Trụ sở chính nâng cao năng suất lao động.
- Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát và hướng dẫn về công tác tổ chức, nhân sự, tiền lương trong toàn hệ thống.
- Tham, mưu Ban Điều hành xây dựng quy chế lương mới trình HĐQT phê duyệt nhằm thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

5. Các giải pháp khác:

- Quản lý chương trình tái nhanh chóng, kịp thời, bảo đảm an toàn cho hoạt động kinh doanh nghiệp vụ của Bảo Minh.
- Nâng cao chất lượng quản lý rủi ro, cải thiện công tác định phí để hỗ trợ các ban nghiệp vụ, xây dựng sản phẩm mới.
- Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn pháp lý của bộ phận Pháp chế nhằm phòng ngừa/giảm thiểu rủi ro trong hoạt động, chỉnh sửa quy tắc, điều khoản mẫu hợp đồng. Đẩy nhanh tiến độ các vụ tranh tụng, nhằm rút ngắn thời gian tranh tụng.
- Quản trị thương hiệu, quảng bá, nâng cao hình ảnh của Bảo Minh trên phạm vi toàn quốc.

Xin báo cáo Hội đồng Quản trị chỉ đạo.

TỔNG GIÁM ĐỐC



VŨ ANH TUẤN

MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM	1
II.	TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2020 CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH 1	
1.	Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 2020 đã được ĐHĐCĐ thông qua	1
2.	Doanh thu	2
3.	Bồi thường	4
4.	Dự phòng nghiệp vụ	4
5.	Tình hình công nợ và trích lập DPNKĐ	4
6.	Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	5
7.	Chi phí quản lý	5
8.	Hoạt động tài chính	5
9.	Lợi nhuận trước thuế	5
III.	CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021	5